

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU ĐỨC
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 09-9-2024
V/v tranh chấp: “Yêu cầu ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Loan.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Trần Thị Hạnh.
2. Ông Lê Ngọc Phi.
- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 174/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2024, về tranh chấp: “Yêu cầu ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2024/QĐXX-ST ngày 09/8/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Khắc T, sinh năm 1984.
Địa chỉ: Tổ 14, thôn H, xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
Bị đơn: Bà Lê Thị B, sinh năm 1978.
Địa chỉ: Tổ 14, thôn H, xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
(Ông T xin vắng mặt, bà B có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, biên bản không tiến hành hòa giải được ông Nguyễn Khắc T trình bày:

Ông Nguyễn Khắc T và bà Lê Thị B qua thời gian tìm hiểu, yêu thương nhau và có đăng ký kết hôn vào ngày 30/10/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Suối Nghệ, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Thời gian đầu, ông T và bà B sống hạnh phúc và lo làm ăn, tuy nhiên sống hạnh phúc khoảng đến năm 2020 thì bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do giữa ông T và bà B không hợp nhau, bất đồng trong cuộc sống, thường xuyên cãi vã nhau và không tin tưởng lẫn nhau. Bên cạnh đó, mỗi khi cãi vã nhau thì bà B thường bỏ nhà đi.

Hiện nay ông T và bà B đã sống ly thân từ năm 2022 cho đến nay. Ông Nguyễn Khắc T nhận thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng, đời sống vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Gia đình hai bên đã nhiều lần khuyên nhủ nhưng không có kết quả nên ông T yêu cầu được ly hôn với bà Lê Thị B.

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Khắc T yêu cầu được ly hôn với bà Lê Thị B.

Về con chung: Ông Nguyễn Khắc T xác nhận ông Nguyễn Khắc T và bà Lê Thị B không có con chung.

Về tài sản chung, về nợ chung: Ông Nguyễn Khắc T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn bà Lê Thị B trình bày:

Trong quá trình làm việc, hòa giải bà B vắng mặt.

Tại phiên tòa bà B ý kiến: Ông Nguyễn Khắc T và bà Lê Thị B qua thời gian tìm hiểu, yêu thương nhau và có đăng ký kết hôn vào ngày 30/10/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Suối Nghệ, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Thời gian đầu, ông T và bà B sống hạnh phúc và lo làm ăn, tuy nhiên sau đó thì bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông T sống không chung thủy, ông T đánh bà B. Hiện nay ông T và bà B đã sống ly thân.

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Khắc T yêu cầu được ly hôn với bà Lê Thị B thì bà B không đồng ý ly hôn với ông T.

Về con chung: Theo ông Nguyễn Khắc T xác nhận ông Nguyễn Khắc T và bà Lê Thị B không có con chung thì bà B yêu cầu giám định ADN con của bà B và ông T.

Về tài sản chung, về nợ chung: Ông Nguyễn Khắc T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tại phiên tòa bà B yêu cầu giải quyết chia tài sản chung của bà B và ông T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Về tố tụng Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án là đúng theo quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: Ông Nguyễn Khắc T và bà Lê Thị B qua thời gian tìm hiểu, yêu thương nhau và có đăng ký kết hôn vào ngày 30/10/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Suối Nghệ, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Thời gian đầu, ông T và bà B sống hạnh phúc và lo làm ăn, tuy nhiên sống hạnh phúc khoảng đến năm 2020 thì bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do giữa ông T và bà B không hợp nhau, bất đồng trong cuộc sống, thường xuyên cãi vã nhau và không tin tưởng lẫn nhau. Bên cạnh đó, mỗi khi cãi vã nhau thì bà B thường bỏ nhà đi. Ông T và bà B đã sống ly thân từ năm 2022 cho đến nay. Ông Nguyễn Khắc T nhận thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng, đời sống vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Gia đình hai bên đã nhiều lần khuyên nhủ nhưng không có kết quả nên ông T yêu cầu được ly hôn với bà Lê Thị B. Do đó cần xử cho ông T được ly hôn với bà B.

Về con chung: Theo ông Nguyễn Khắc T xác nhận ông Nguyễn Khắc T và bà Lê Thị B không có con chung. Việc bà B yêu cầu xác định cha cho con thì bà B phải làm đơn yêu cầu và giải quyết bằng một việc hôn nhân gia đình khác.

Về tài sản chung, về nợ chung: Ông Nguyễn Khắc T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu bà B, ông T yêu cầu giải quyết chia tài sản chung của bà B và ông T thì bà B, ông T phải làm đơn khởi kiện và Tòa án giải quyết bằng một vụ án khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Ông Nguyễn Khắc T và bà Lê Thị B có đăng ký kết hôn vào ngày 30/10/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Suối Nghệ, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Nay ông T yêu cầu ly hôn nên đây là Tranh chấp về hôn nhân và gia đình; Nơi cư trú của bà Lê Thị B là xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nên Tòa án nhân dân huyện Châu Đức thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 36; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Ông T có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt ông T là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Nguyễn Khắc T và bà Lê Thị B qua thời gian tìm hiểu, yêu thương nhau và có đăng ký kết hôn vào ngày 30/10/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Suối Nghệ, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Thời gian đầu, ông T và bà B sống hạnh phúc và lo làm ăn, tuy nhiên sống hạnh phúc khoảng đến năm 2020 thì bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo ông T là do giữa ông T và bà B không hợp nhau, bất đồng trong cuộc sống, thường xuyên cãi vã nhau và không tin tưởng lẫn nhau. Bên cạnh đó, mỗi khi cãi vã nhau thì bà B thường bỏ nhà đi. Ông T và bà B đã sống ly thân từ năm 2022 cho đến nay. Còn theo bà B thì nguyên nhân mâu thuẫn là do ông T sống không chung thủy, ông T đánh bà B. Hiện nay ông T và bà B đã sống ly thân.

Như vậy giữa ông T và bà B có nhiều mâu thuẫn, ông T và bà B đã sống ly thân. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa ông T, bà B ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình xử cho ông Nguyễn Khắc T được ly hôn với bà Lê Thị B.

[3] *Về con chung:* Ông Nguyễn Khắc T và bà Lê Thị B không có con chung. Việc bà B yêu cầu xác định cha cho con thì bà B phải làm đơn yêu cầu và Tòa án giải quyết bằng một việc hôn nhân gia đình khác.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung:* Ông Nguyễn Khắc T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu bà B, ông T yêu cầu giải quyết về tài sản chung, nợ chung của bà B và ông T thì bà B, ông T phải làm đơn khởi kiện và Tòa án giải quyết bằng một vụ án khác.

[5] *Về án phí:*

Ông T phải nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà ông T đã nộp, ông T đã nộp xong án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 36; khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ông Nguyễn Khắc T được ly hôn với bà Lê Thị B.

Về quan hệ con chung: Theo ông Nguyễn Khắc T xác nhận ông Nguyễn Khắc T và bà Lê Thị B không có con chung. Việc bà B yêu cầu xác định cha cho con thì bà B phải làm đơn yêu cầu và Tòa án giải quyết bằng một việc hôn nhân gia đình khác.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Khắc T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu bà B, ông T yêu cầu giải quyết về tài sản chung, nợ chung của bà B và ông T thì bà B, ông T phải làm đơn khởi kiện và Tòa án giải quyết bằng một vụ án khác.

Về án phí: Ông Nguyễn Khắc T phải nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà ông T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức theo biên lai số 0005654 ngày 16/4/2024, ông T đã nộp xong án phí.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09/9/2024), đương sự có quyền kháng cáo. Đối ông T vắng mặt thì thời hạn này được Th kê từ ngày nhận được bản án do Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR - VT;
- VKSND H.Châu Đức;
- Cơ quan THA dân sự H.Châu Đức;
- UBND xã Suối Nghệ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hữu Loan

